

Số: 04/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 332/2025/TLST-DS, ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N (A). Địa chỉ trụ sở: Số B, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. **Nay là số 02, L, phường G, thành phố Hà Nội.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N (A).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Toàn V: Bà Trần Thị Hồng G; Chức vụ: Giám đốc A chi nhánh C - Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Hồng G: Ông Lê Văn P, Chức vụ: Phó phòng khách hàng A - Trà Vinh. Địa chỉ: Số G, khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là khóm Mỹ C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Trịnh Anh T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Trịnh Anh T tự nguyện trả cho Ngân hàng N (A) số tiền vốn, lãi tính **đến ngày** 31/03/2025 còn nợ là 104.314.583 đồng (*Một trăm lẻ bốn triệu ba trăm mười bốn nghìn năm trăm, tám mươi ba đồng*); trong đó, tiền vốn là 75.078.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu không trăm bảy mươi tám nghìn đồng*), tiền lãi trong hạn là 25.960.246 đồng (*Hai mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng*), tiền lãi quá hạn là 97.386 đồng

(Chín mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng), số tiền lãi chậm trả là 3.178.951 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm năm mươi một đồng).

- **Về thời hạn trả tiền vốn và lãi:** Ông **Lê Văn P đại diện** Ngân hàng N và ông **Trịnh Anh T** thỏa thuận do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- **Về lãi suất chậm trả:** Ông **Trịnh Anh T** tự nguyện, thỏa thuận kể từ ngày 01/4/2025 ông tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 7408LAV202103520 ngày 11/11/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ngân hàng N (A) không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 2.607.864 đồng (Hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011810, ngày 19/6/2025 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

+ Ông **Trịnh Anh T** tự nguyện, thỏa thuận nộp 2.607.865 đồng (Hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thoa